

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

- Căn cứ vào Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 514/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/09/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

1. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 19xx - Hộ khẩu thường trú: Số xx, ngách xx, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.
2. Ông Trần Văn Kh, sinh năm 19xx - Hộ khẩu thường trú: Số xx, ngách xx, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày xx/xx/19xx tại Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga là hôn nhân hợp pháp.

[2] Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Tòa án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 22/09/2022.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 22/09/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh xác nhận vợ

chồng có hai con chung là Trần Thị H, sinh ngày xx/xx/19xx và Trần Văn D sinh ngày xx/xx/20xx. Các con chung đều đã trên 18 tuổi, tình trạng sức khỏe bình thường.

Ly hôn, bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung, nên Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Th và ông Trần Văn Kh xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung, nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Th chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0012759 ngày 20/09/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, bà Th đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THA dân sự quận Hai Bà Trưng;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Liên bang Nga (số xx/xxx ngày xx/0x/19xx);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh